TIÊU HÓA Ở ĐỘNG VẬT

Câu 1. **Thức ăn khi vào dạ dày của người sẽ được biến đổi**

A. cơ học.
B. hóa học.
C. cơ học và hóa học.
D. không biến đổi mà di chuyển thẳng xuống ruột.

Câu 2. **Trong cơ thể người, chất dinh dưỡng trong quá trình tiêu hóa sẽ được hấp thụ vào**

A. huyết tương.
B. hồng cầu.
C. lông ruột.
D. máu và mạch bạch huyết.

Câu 3. **Ở động vật, sau giai đoạn tiêu hóa và hấp thụ, chất dinh dưỡng được chuyển đến từng tế bào nhờ.**

A. hệ tuần hoàn.
B. hệ mạch.
C. hệ thần kinh.
D. hệ tiêu hóa.

Câu 4. **Ở động vật, có hai hình thức tiêu hóa chính là**

A. tiêu hóa nội bào và tiêu hóa ngoại bào.
B. tiêu hóa một phần và tiêu hóa bán phần.
C. tiêu hóa dị dưỡng và tiêu hóa tự dưỡng.
D. tiêu hóa toàn bộ và tiêu hóa theo thời gian.

Câu 5. **Ở sinh vật đơn bào, thức ăn được tiêu hóa bằng hình thức**

A. tiêu hóa nội bào.
B. tiêu hóa ngoại bào.
C. kết hợp cả nội bào lẫn ngoại bào.
D. phức tạp, chưa rõ ràng.

Câu 6. **Điều <u>KHÔNG</u> đúng với sự tiêu hóa thức ăn trong các bộ phận của ống tiêu hóa ở người là**

A. ở dạ dày có tiêu hóa cơ học và tiêu hóa hóa học.
B. ở miệng có tiêu hóa cơ học và tiêu hóa hóa học.
C. ở ruột già có tiêu hóa cơ học và tiêu hóa hóa học.
D. ở ruột non có tiêu hóa cơ học và tiêu hóa hóa học.

LIVEWORKSHEETS

Câu 7. **Sự tiến hóa của các hình thức tiêu hóa diễn ra theo thứ tự nào dưới đây?**

A. Tiêu hóa nội bào → Tiêu hóa nội bào kết hợp với ngoại bào → Tiêu hóa ngoại bào

B. Tiêu hóa nội bào → Tiêu hóa nội bào kết hợp với ngoại bào → Tiêu hóa nội bào

C. Tiêu hóa nội bào → Tiêu hóa ngoại bào → Tiêu hóa nội bào kết hợp với ngoại bào

D. Tiêu hóa nội bào kết hợp với ngoại bào → Tiêu hóa nội bào → Tiêu hóa ngoại bào

Câu 8. **Trong ống tiêu hóa ở người, các cơ quan tiêu hóa theo thứ tự nào dưới đây?**

A. Miệng → dạ dày → ruột non → thực quản → ruột già → hậu môn.

B. Miệng → ruột non→ dạ dày→ hầu → ruột già→ hậu môn.

C. Miệng →thực quản → dạ dày → ruột non → ruột già→ hậu môn.

D. Miệng → ruột non→ thực quản → dạ dày → ruột già → hậu môn.

Câu 9. **Nhu cầu năng lượng phụ thuộc vào**

A. độ tuổi, giới tính, cường độ lao động.

B. trình độ lao động, độ tuổi, giới tính.

C. hình thức tiêu hóa, cường độ lao động, sức khỏe tinh thần.

D. tinh thần, bệnh tật, sức khỏe lao động, độ tuổi.

Câu 10. **Cân bằng dinh dưỡng là chế độ dinh dưỡng**

A. đủ đạm, chất béo và tinh bột.

B. tương đương nhu cầu cơ thể.

C. có bổ sung vitamin và khoáng chất.

D. đủ để cơ thể không bị mệt.

Câu 11. **Nguyên nhân gây tiêu chảy <u>KHÔNG</u> phải từ**



A. ô nhiễm thực phẩm.

B. nhịn đại tiện.

C. ô nhiễm nguồn nước.

D. sử dụng thuốc kháng sinh sai chỉ dẫn.

LIVEWORKSHEETS

Câu 12. **Nguyên nhân gây táo bón có thể là do**

A. ăn ít chất xơ.
B. uống đủ nước.
C. tích cực vận động.
D. không nhịn đại tiện.

Câu 13. **Điền vào chỗ trống: Động vật là sinh vật dị dưỡng, sử dụng … làm thức ăn để cung cấp chất dinh dưỡng và năng lượng cần thiết cho các hoạt động sống của cơ thể.**

A. thực vật
B. sinh vật khác
C. năng lượng mặt trời
D. động vật không có xương sống

Câu 14. **Điền vào chỗ trống: Dinh dưỡng là quá trình …, biến đổi và sử dụng chất dinh dưỡng.**

A. chuyển hóa
B. hấp thu
C. tiêu hóa
D. thu nhận

Câu 15. **Điền vào chỗ trống: Ở sinh vật …, do chưa có …, thức ăn được tiêu hóa bằng hình thức tiêu hóa nội bào.**

A. đa bào – cơ quan tiêu hóa
B. đơn bào – cơ quan tiêu hóa
C. đa bào – cơ quan hấp thụ
D. đơn bào – cơ quan hấp thụ

Câu 16. **Có bao nhiêu ý <u>SAI</u> khi nói dinh dưỡng và tiêu hóa ở động vật:**

(1) Protein trong khẩu phần ăn hằng ngày nên chiếm từ 50%
(2) Chế độ ăn ngoài đủ các nhóm chất dinh dưỡng chính không cần phải bổ sung gì thêm
(3) Vận động nhiều sẽ dẫn đến nguy cơ táo bón cao
(4) Có hai hình thức tiêu hóa ở động vật là tiêu hóa nội bào và ngoại bào, đôi khi chúng kết hợp cả hai ở động vật đa bào bậc thấp

A. 1
B. 2
C. 3
D. 4

LIVEWORKSHEETS